

BỆNH VIÊM QUANH CHÓP MẠN

<p>Bệnh viêm quanh chóp mạn là gì?</p>	<p>Là tổn thương viêm của các thành phần mô quanh chóp răng. Đây là tổn thương nhiễm khuẩn bao gồm cả các vi khuẩn hiếu khí và kỵ khí, xâm nhập từ mô tủy viêm hoặc mô nha chu viêm, gây ra phản ứng viêm của các thành phần của mô quanh chóp răng.</p>
<p>Những yếu tố nguy cơ của bệnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Do nhiễm khuẩn: Do viêm tủy, tủy hoại tử gây biến chứng viêm quanh chóp răng. - Do chấn thương răng: các chấn thương nhẹ như chấn thương khớp cắn, nướu phụ mặt nhai, chấn thương do tật nghiến răng, do thói quen xấu như cắn chỉ, cắn đinh, cắn bút... lặp lại liên tục và gây ra tổn thương viêm quanh chóp mạn tính, dẫn đến nang quanh chóp.
<p>Biểu hiện thường gặp của bệnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể có tiền sử đau của các đợt viêm tủy cấp, viêm quanh chóp cấp hoặc áp xe quanh chóp cấp. - Bệnh nhân không có hoặc ít triệu chứng toàn thân. - Răng bị đổi màu sậm, hơi đau khi gõ và sờ. - Răng có thể có lung lay khi tiêu xương ở nhiều. - Thử điện không có phản ứng.
<p>Biến chứng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biến chứng gần: áp xe quanh chóp, viêm mô tế bào... - Biến chứng xa: Viêm xoang hàm, viêm hạch, viêm nội tâm mạc...
<p>Các xét nghiệm cần làm</p>	<p>X-Quang quanh chóp, Panorex, C.T conebeam: có vùng thấu quang quanh chóp.</p>



BỆNH VIỆN ĐA KHOA BÙU ĐIỆN
KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA

**PHIẾU TÓM TẮT
THÔNG TIN ĐIỀU TRỊ**

BỆNH VIÊM QUANH CHÓP MẠN

Hướng điều trị

- Nhổ răng và lấy nang: các trường hợp răng không thể phục hồi chức năng ăn nhai, thẩm mỹ hoặc điều trị không thành công bằng phương pháp nội nha.
- Điều trị nội nha kết hợp phẫu thuật nội nha và lấy nang.

Chế độ theo dõi và phòng ngừa

- Chẩn đoán và điều trị bệnh lý tủy, chấn thương răng kịp thời.
- Khám răng định kỳ để sớm phát hiện các bất thường răng như nướu phụ mặt nhai, các thói quen xấu cần loại bỏ...
 - Khám răng định kỳ 6 tháng 1 lần.